

BAN VẬT GIÁ CHÍNH
PHỦ-BỘ XÂY DỰNG
Số: 06/TT-LB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 1996

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Về cơ chế quản lý giá xi măng

Căn cứ Điều 2, Điều 4 Quyết định 137/HĐBT, ngày 27/4/1992 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về quản lý giá.

Căn cứ Nghị định số 02/CP, ngày 5/1/1995 của Chính phủ quy định mặt hàng kinh doanh có điều kiện.

Căn cứ Nghị định số 25/CP ngày 25/4/1996 của Chính phủ ban hành Quy chế đại lý mua bán hàng hoá.

Để thực hiện mục tiêu bình ổn giá xi măng trên thị trường cả nước và phù hợp với tình hình sản xuất, tiêu thụ xi măng trong thời gian tới, Liên bộ Ban vật giá Chính phủ - Bộ Xây dựng ban hành cơ chế quản lý giá xi măng như sau:

A. CƠ CHẾ QUẢN LÝ GIÁ VÀ THẨM QUYỀN QUY ĐỊNH GIÁ XI MĂNG

I. GIÁ BÁN LẺ CHUẨN XI MĂNG TẠI THỊ TRƯỜNG CHÍNH

1. Giá bán lẻ chuẩn xi măng bao PC 30 theo tiêu chuẩn TCVN 2682-1992 (gọi tắt là giá bán lẻ chuẩn xi măng) tại thị trường chính, do Ban vật giá Chính phủ quy định trên cơ sở phương án giá do Tổng công ty xi măng Việt Nam đề nghị và ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng. 2. Thị trường chính do Liên bộ: Ban vật giá Chính phủ - Bộ Xây dựng quy định phù hợp với yêu cầu quản lý giá xi măng trong từng thời kỳ. Trước mắt thị trường chính là Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng và Cần Thơ.

3. Xi măng bao PC30 theo tiêu chuẩn TCVN 2682-1992 (kể cả nhập khẩu) của tất cả các tổ chức sản xuất - kinh doanh xi măng thuộc mọi thành phần kinh tế của Trung

ương và địa phương, của các liên doanh tiêu thụ tại thị trường chính ở Việt Nam đều chịu sự khống chế của giá bán lẻ chuẩn xi măng tại thị trường chính.

4. Khi các yếu tố hình thành giá bán lẻ chuẩn xi măng tăng, hoặc do giá tiêu thụ xi măng trên thị trường có biến động lớn, khả năng cung không đáp ứng cầu, dẫn đến giá bán lẻ xi măng cần được điều chỉnh vượt giá bán lẻ chuẩn đã ban hành trên 10%, thì Tổng công ty xi măng Việt Nam xây dựng phương án giá bán lẻ chuẩn mới, trình Ban vật giá Chính phủ và Bộ Xây dựng xem xét quyết định.

Sau 10 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ phương án giá bán lẻ chuẩn mới của Tổng công ty xi măng Việt Nam, mà Ban Vật giá Chính phủ không quyết định giá bán lẻ chuẩn thì Tổng công ty xi măng Việt Nam được quyền quyết định mức giá theo phương án đề nghị.

II. GIÁ BÁN LẺ VÀ BÁN BUÔN CÁC LOẠI XI MĂNG CỦA CÁC TỔ CHỨC KINH DOANH XI MĂNG

1. Giá bán lẻ các loại xi măng:

1.1. Giá bán lẻ các loại xi măng ở thị trường chính:

- Giá bán lẻ xi măng bao PC30 ở thị trường chính do Tổng công ty xi măng Việt Nam hoặc các công ty kinh doanh xi măng (ngoài Tổng công ty, kể cả liên doanh) quy định phù hợp với thời giá từng mùa (mùa mưa, mùa xây dựng). Mức giá bán lẻ này có thể bằng hoặc thấp hơn hoặc cao hơn mức giá bán lẻ chuẩn do Ban vật giá Chính phủ quy định nhưng mức cao hơn không vượt quá 10%.

- Giá bán lẻ các loại xi măng khác (ngoài xi măng bao PC30) do Tổng công ty xi măng Việt Nam hoặc các công ty kinh doanh xi măng khác quy định, căn cứ vào giá bán lẻ xi măng chuẩn nêu trên và phù hợp với chất lượng thị hiếu người sử dụng.

1.2. Giá bán lẻ các loại xi măng ở thị trường khác:

Giá bán lẻ các loại xi măng ở thị trường khác (ngoài thị trường chính) do Tổng công ty xi măng Việt Nam hoặc các công ty sản xuất - kinh doanh xi măng khác quy định, nhưng trước mắt trong thời gian chuyển đổi cơ chế quản lý giá cần đảm bảo giá bán xi măng tại các vùng sâu, vùng xa, miền núi không chênh lệch quá lớn so với giá bán hiện hành.

1.3. Giá bán lẻ xi măng phải được niêm yết tại cửa hàng và phải bán theo giá đã niêm yết.

2. Giá bán buôn xi măng:

2.1. Đối với nguồn xi măng do Tổng công ty xi măng Việt Nam sản xuất và nhập khẩu:

Giá bán buôn xi măng tại Nhà máy hoặc tại các điểm giao hàng chính ở các tỉnh, thành phố do Tổng công ty xi măng Việt Nam quy định khung giá; hoặc mức giá cụ thể. Trường hợp quy định khung giá bán buôn xi măng thì Tổng công ty hướng dẫn các Công ty xi măng thành viên quy định mức giá cụ thể.

2.2. Đối với xi măng không thuộc Tổng công ty xi măng Việt Nam sản xuất và nhập khẩu (xi măng của các Liên doanh, xi măng của các địa phương và các ngành...) thì giá bán buôn tại nhà máy hoặc tại cảng (đối với xi măng nhập khẩu) do các Công ty sản xuất - kinh doanh xi măng này quy định.

2.3. Mức giá bán buôn xi măng được quy định tại các điểm II.2.1 và II.2.2 nêu trên, áp dụng bán thống nhất cho tất cả các khách hàng có hợp đồng mua xi măng đã ký kết theo đúng quy định của pháp luật về hợp đồng kinh tế.

B. NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN BÌNH ỔN GIÁ XI MĂNG

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ NHIỆM VỤ BÌNH ỔN GIÁ XI MĂNG CỦA CÁC BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG

1. Bộ Xây dựng:

1.1. Hướng dẫn, kiểm tra các Công ty xi măng trong việc thực hiện quy hoạch phát triển ngành, đảm bảo chất lượng xi măng theo tiêu chuẩn, phát huy tối đa công suất các nhà máy để đáp ứng nhu cầu xi măng của thị trường.

1.2. Tham gia với các cơ quan liên quan dự báo nhu cầu tiêu thụ xi măng hàng năm trên phạm vi toàn quốc và từng khu vực để cân đối cung cầu - bố trí kế hoạch sản xuất xi măng cho các doanh nghiệp do Bộ quản lý.

1.3. Chỉ đạo Tổng công ty xi măng Việt Nam và các cơ sở sản xuất - kinh doanh xi măng khác thuộc ngành quản lý trong việc nhập khẩu Clinker - xi măng rời hoặc xi măng bao sau khi đã tận dụng hết năng lực sản xuất trong nước.